

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 11/2023/DS-ST

Ngày: 27/3/2023.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Trường.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Ngô Văn Tuyền.

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Hòa Bình.

Là: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:*

Bà Bùi Thị Thu Hương. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 256/2022/TLST - DS, ngày 25 tháng 5 năm 2022. Về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST- DS, ngày 20 tháng 02 năm 2023 và theo quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST - DS, ngày 10 tháng 3 năm 2023.

Giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị H. Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Số nhà 100, thôn 2, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

1.1 Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông Hoàng Phi H. Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Hoàng Phúc H. Sinh năm: 1963

Địa chỉ: Thôn V (nay là thôn P), xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/5/2022 của nguyên đơn bà Hoàng Thị H, tại bản tự khai ngày 14/6/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay

người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Hoàng Thị H là ông Hoàng Phi H trình bày:

Giữa bà Hoàng Thị H và ông Hoàng Phúc H là người quen biết chứ không có quan hệ bà con hay họ hàng thân thích gì. Vào ngày 28/10/2021 ông Hoàng Phúc H có đặt vấn đề vay của bà Hoàng Thị H 01 cây vàng 9999 (loại vàng 24K) để về lo công việc của ông H, bà H đã đồng ý cho ông H vay 01 cây vàng 9999, khi vay ông Hoàng Phúc H đã trực tiếp viết 01 giấy xác nhận mượn vàng của bà H, có chữ viết và chữ ký xác nhận của ông Hoàng Phúc H, ông H hẹn bà H đến ngày 20/12/2021 âm lịch, tức là ngày 22/01/2022 dương lịch sẽ trả cho bà H đủ 01 cây vàng nêu trên. Hai bên không thỏa thuận tiền lãi suất phát sinh, do tin tưởng nên bà H không yêu cầu ông H phải thế chấp bất kỳ tài sản nào cho bà H.

Tuy nhiên, cho đến nay đã quá thời hạn trả nợ từ lâu, mặc dù bà H đã nhiều lần yêu cầu ông H phải có trách nhiệm hoàn trả lại cho bà H 01 cây vàng 9999, nhưng ông H luôn viện cớ làm ăn khó khăn, cứ khất lần, không hoàn trả cho bà H số vàng hay số tiền nào. Vì vậy, bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hoàng Phúc H phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà Hoàng Thị H 01 cây vàng 9999 (loại vàng 24K). Ngoài ra bà H không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành giao thông báo về việc thụ lý vụ án cho nguyên đơn, niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn và triệu tập các bên đương sự đến Tòa án để tham gia tố tụng, nhưng bị đơn ông Hoàng Phúc H không đến Tòa án để tham gia tố tụng, vì vậy ngày 02/11/2022 nguyên đơn bà Hoàng Thị H làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc ra quyết định trưng cầu giám định chữ viết và chữ ký của ông Hoàng Phúc H trong giấy mượn vàng lập ngày 28/10/2021 theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 1204/KL-KTHS, ngày 06/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: “Chữ viết, chữ ký mang tên Hoàng Phúc H trên tài liệu cần giám định kí hiệu A1 so với chữ ký, chữ viết đúng tên Hoàng Phúc H trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 do cùng một người ký và viết ra”.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải và Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải cho nguyên đơn, bị đơn để các đương sự đến Tòa án tham gia tố tụng, nhưng ông H vẫn không đến Tòa án để tham gia tố tụng, vì vậy Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải vắng mặt bị đơn ông Hoàng Phúc H. Căn cứ vào Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án. Tuy nhiên, ông Hoàng Phúc H vắng mặt không có lý do. Căn

cứ khoản 1 Điều 227, Điều 233 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Hoàng Thị H là ông Hoàng Phi H vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị H.

Bị đơn ông Hoàng Phúc H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 93, khoản 5 Điều 94 và Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 429, Điều 463, khoản 1 Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị H, buộc ông Hoàng Phúc H phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà Hoàng Thị H 01 cây vàng 9999 (loại vàng 24K), bà H không yêu cầu ông H phải tính lãi suất phát sinh, vì vậy không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đơn khởi kiện của bà Hoàng Thị H đề ngày 11/5/2022, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-DS, ngày 20 tháng 02 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST-DS, ngày 10 tháng 3 năm 2023 cho bị đơn ông Hoàng Phúc H. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn ông Hoàng Phúc H.

- Về thời hiệu khởi kiện: Đơn khởi kiện của bà Hoàng Thị H đề ngày 11/5/2022 là còn trong thời hiệu khởi kiện, quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Xét nội dung đơn khởi kiện: Nguyên đơn bà Hoàng Thị H yêu cầu ông Hoàng Phúc H phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà H 01 cây vàng 9999 (loại vàng 24K) là hoàn toàn có cơ sở pháp lý: Vì thực tế vào ngày 28/10/2021 ông Hoàng Phúc H có đặt vấn đề vay của bà Hoàng Thị H 01 cây vàng 9999 (loại vàng 24K) để về lo công việc của ông H, bà H đã đồng ý cho ông H vay 01 cây vàng 9999, khi vay ông Hoàng Phúc H đã trực tiếp viết và ký tên xác nhận vào giấy mượn vàng của bà H. Ông H hẹn bà H đến ngày 20/12/2021 âm lịch, tức là ngày 22/01/2022 dương lịch sẽ trả cho bà H đủ 01 cây vàng nêu trên. Do tin tưởng nên bà H không yêu cầu ông H phải thế chấp bất kỳ tài sản nào, cũng không thỏa thuận lãi suất vay.

Xét thấy việc giao kết hợp đồng giữa các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng đúng theo quy định của pháp luật. Kể từ khi ông H xác lập 01 giấy mượn vàng đối với bà H cho đến nay mặc dù bà H đã nhiều lần yêu cầu ông H phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà H 01 cây vàng 9999, nhưng ông H luôn viện cớ làm ăn khó khăn, cứ khát lần, không hoàn trả cho bà H số vàng hay số tiền nào. Như vậy, ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”.

Căn cứ vào Điều 463, khoản 1 Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Bản kết luận giám định số 1204/KL-KTHS, ngày 06/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, Hội đồng xét xử buộc ông Hoàng Phúc H phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà Hoàng Thị H 01 cây vàng 9999 (loại vàng 24K) là hoàn toàn phù hợp và thỏa đáng, đúng theo quy định của pháp luật.

Về lãi suất: Nguyên đơn bà Hoàng Thị H không yêu cầu ông Hoàng Phúc H phải tính khoản tiền lãi suất phát sinh, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng: Căn cứ vào các Điều 159, Điều 160, Điều 161 và khoản 1 Điều 162 Bộ luật tố tụng dân sự. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị H được chấp nhận nên buộc bị đơn ông Hoàng Phúc H phải chịu 5.200.000 đồng (Năm triệu, hai trăm nghìn đồng) tiền chi phí trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký. Vì vậy, buộc bị đơn ông Hoàng Phúc H phải hoàn trả lại cho bà Hoàng Thị H 5.200.000 đồng tiền chi phí trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký mà bà H đã nộp.

Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 93, khoản 5 Điều 94, Điều 184, Điều 195, Điều 203, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 233 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào các Điều 429, Điều 463, khoản 1 Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị H.

Buộc ông Hoàng Phúc H phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà Hoàng Thị H 01 cây vàng 9999 (loại vàng 24K). Trị giá tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 55.500.000 đồng.

Bà Hoàng Thị H không yêu cầu ông Hoàng Phúc H phải tính khoản tiền lãi suất phát sinh, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc ông Hoàng Phúc H phải chịu 2.775.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, theo mức tính: (55.500.000 đồng x 5% = 2.775.000 đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Hoàng Thị H 1.494.000 đồng (Một triệu, bốn trăm chín mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, mà ông Hoàng Phi H là người đã nộp thay tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0016175, ngày 18/5/2022.

- Về chi phí tố tụng: Căn cứ vào các Điều 159, Điều 160, Điều 161 và khoản 1 Điều 162 Bộ luật tố tụng dân sự. Buộc bị đơn ông Hoàng Phúc H phải hoàn trả cho bà Hoàng Thị H 5.200.000 đồng (Năm triệu, hai trăm nghìn đồng) tiền chi phí trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký.

- Về quyền kháng cáo:

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn, bị đơn (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Krông Pắc
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

(Đã ký)

Phạm Hồng Trường